

Cơn gió vĩnh hằng

“Thế nào là một tình yêu định mệnh?”

“Là bạn sẽ vĩnh viễn không thể trả lời: Vì sao anh yêu em, vì sao em yêu anh, vì sao chúng ta yêu nhau? Có lẽ chỉ đơn giản là hai người nếu gặp thì sẽ yêu, nếu yêu thì sẽ ghi tạc trong tim đến suốt đời suốt kiếp...”

Thời gian để tôi gặp gỡ rồi yêu anh chỉ kéo dài có ba tháng mà người ta sẽ thường cho là ngắn ngủi. Vậy nhưng, chính cái con người có phần tàn nhẫn đã khiến tôi cả đời này cũng không sao có thể quên đi được.

Tôi gặp anh bốn năm trước, khi bản thân đang là một sinh viên năm hai trong ngày đầu tiên chuyển tới ngôi trường ở thành phố X mà tôi vẫn thường cho là bình lặng này. Đó cũng là một buổi đêm cuối hạ nhẹ dịu và êm ái. Trải qua một ngày tàu xe mệt mỏi, tôi kéo chiếc vali nặng nề đứng dựa vào thành lan can của bờ hồ nghỉ chân, tận hưởng cơn gió đêm mát mẻ. Theo làn gió thổi xuôi về một quãng xa xa, tôi đã thấy bóng dáng một chàng trai - anh ngồi nơi đèn đường chiếu rọi rõ nhất, nhưng cả thân hình như vẫn chìm sâu vào trong màn đêm sâu thẳm. Có lẽ... ngay từ khoảnh khắc đầu tiên ấy, trái tim tôi đã vô tình bị cuốn theo cái hình bóng cô độc đó rồi...

Chẳng biết như thế nào, đôi chân tôi bất giác cứ chậm rãi men theo bờ hồ tiến dần về hướng người kia, cũng chẳng biết từ lúc nào, anh đột nhiên đã không còn ở vị trí đó. Tôi ngẩng đầu, mới sức nhớ trời thật sự đã về đêm, còn tôi thì phải tiếp tục mang hành lí trở về kí túc xá. Nhưng... vừa quay người, phía sau tôi lại chính là chàng trai mang vẻ cô độc kì lạ, anh giơ ra trước mặt tôi một chiếc điện thoại và một ví đựng tiền vô cùng quen thuộc. Theo phản xạ tự nhiên, tôi luống cuống lục lại túi xách trên vai mình – quả thật có vài thứ gì đó đã biến mất.

Anh cất giọng thật lạnh nhạt, nói một câu có phần gì đó khó hiểu mà tôi đã nghĩ nó giống như không phải dành cho mình:

“Của cô, cầm lấy. Nếu đã không tự lo được cho bản thân của mình thì sao còn ra ngoài vào giờ này chứ? Các người... làm ơn trân trọng cái quyền được sống của mình đi.”

Thế rồi anh cứ vậy lướt qua tôi bước đi, trước đó còn để lại một nụ cười nghe có vài phần chua chát. Tôi vội lấy chiếc va li của mình, lôi xềnh xệch nó chạy theo sau người đó. Chưa để tôi kịp nói gì, anh liền quay đầu trở lại:

“Tôi vốn chẳng tốt đẹp gì đâu, vì vậy không cần cảm ơn, cũng đừng đi theo tôi.”

“Nhưng... tôi cũng đi hưởng đó.”

Anh ấy nghe vậy, hơi khựng lại nhìn bộ dạng của tôi, rồi nhếch môi nở nụ cười nhàn nhạt:

“À... đại học Thành Dương, lại thêm một người điên lao đầu tới.”

“Phải rồi! Tôi là học sinh mới, anh cũng học ở đó sao?”

Anh không trả lời, chỉ lặng lẽ quay bước đi, nhưng hướng đến thì đúng là ngôi trường Thành Dương kia.

“Dù sao thì... vẫn phải cảm ơn anh!” - Đi theo phía sau một hồi, tôi quyết định lên tiếng. Anh ấy dừng bước, nhưng không phải vì nghe câu nói ấy, mà là vì cảnh tượng trước mắt chúng tôi lúc này.

Trước đó là một cửa hàng bán chim cảnh, ông chủ vừa vứt một con chim nhỏ ra đường, có vẻ nó đã bị thương. Không hiểu sao anh ấy lập tức lao tới xắn cổ áo người chủ cửa hàng đó:

“Ông bị điên hả? Nó vẫn còn sống, tại sao lại vứt bỏ nó? Sự sống đáng bị vứt bỏ vậy sao hả?”

Ông chủ kia bị xách cổ hơi hoảng hốt, miệng nói lắp bắp:

“Con chim đó bị bệnh, sớm muộn gì cũng chết, trông nó thiếu sức sống như vậy sẽ ảnh hưởng tới sự chú ý của khách tới những con chim khác...”

“Bị bệnh...Sắp chết...” - Anh ấy nghe vậy lại cười nhạt, lặp lại những từ đó rồi từ từ buông lỏng hai tay.

Tôi thì đã tiến đến nhặt lấy con chim tội nghiệp, đặt nó vào giữa lòng bàn tay

mình:

“Dù là bị bệnh thì cũng không thể vứt bỏ nó như vậy. Nó vẫn còn hi vọng sống, mà cuối cùng có chết thì đã sao? Không phải vẫn có thể sống ít nhất thêm mấy ngày sao? Còn có thể sống được ngày nào thì phải sống cho tốt ngày đó...”

Sau khi nói câu này, tôi thấy ánh mắt anh ấy nhìn mình, dường như có gì đó thăm thẳm sâu hút như nước biển mênh mang.

Hai tay tôi vẫn chụm lại nâng con chim nhỏ yếu ớt, mắt lại nhìn về phía chiếc vali của mình. Tôi cảm nhận thấy ánh mắt của anh ấy cũng đưa theo ánh nhìn đó của tôi. Anh tiến tới kéo túi hành lí, rồi không nói lời nào lững thững bước đi, tôi cũng lại lặng lẽ theo bước.

Lại thêm một quãng yên lặng... anh chợt lên tiếng:

“Tại sao lại cứu nó?”

“Nó đáng được trân trọng mà – nhìn xem, nó đang cố gắng đấu tranh cho sự sống của mình. Khi nó còn chưa từ bỏ thì chẳng ai có quyền tước đoạt đi cuộc sống của nó – dù chỉ còn là những ngày tháng cuối cùng!”

“...”

Chúng tôi cuối cùng cũng tới được trước cổng trường Đại học Thành Dương, ngôi trường này quả rộng lớn như tôi vẫn nghĩ tới, đang là buổi đêm nhưng dường như vẫn có một góc nào đó ồn ào náo nhiệt.

Tôi nhìn con chim nhỏ trên tay mình, hơi băn khoăn:

“Tôi hôm nay mới chuyển tới, còn chưa biết phòng mình ở đâu, không thể mang theo nó được...”

“Mang ra sân sau đi, đi theo tôi...”

Tôi theo anh ấy tiến qua một dãy nhà lớn, bước hết đoạn hành lang dài, qua mảnh sân đất rộng tới một góc vườn có thoảng hương thơm nhè nhẹ của một loài hoa lạ. Nơi đó có một gian phòng nhỏ. Anh ấy với tay bật bóng điện như

đã rất quen thuộc với nơi đây, trong căn phòng lụp xụp có linh kinh các đồ đạc, chính xác là các bức tranh rách nát và đồ vẽ ngổn ngang.

Anh lôi từ góc phòng ra một chiếc hộp nhỏ đặt lên mặt bàn, để vãi rồi nhìn sang tôi, tôi liền hiểu ý cẩn thận đặt con chim vào đó. Có lẽ nó đã mệt nên lim dim đôi mắt rồi rụt cổ ngủ.

Tôi nhìn vào đồng hồ đeo tay – đã gần 10 giờ, còn phải đi tìm phòng nữa.

“Cô sẽ tới thăm nó chứ?” – Anh ấy hỏi bằng một giọng mà tôi có thể cảm nhận thấy đâu đó chút mong đợi.

“Tất nhiên rồi!” – tôi đáp chắc nịch rồi tạm biệt anh, theo con đường vừa rồi trở ra, hình như tôi lúc đó đã quên hỏi điều gì đấy.

Ngày hôm sau đó bận làm các loại thủ tục, nhưng tôi vẫn nhớ tới mà ghé qua thăm con chim nhỏ. Bên cạnh chiếc hộp có nước và đồ ăn, nhưng anh ấy không ở đó, những ngày tiếp theo tôi vẫn thường xuyên tới, nhưng cũng thường không gặp được anh.

Nhưng cũng giống như bao sinh viên khác ở ngôi trường này, thật khó để mỗi ngày không nhìn thấy Lâm Vĩnh Phong – vì anh ấy luôn nổi tiếng thích gây chuyện ồn ào giống như một cơn gió lộng, một cơn vũ bão. Mọi người nhìn vào đều thấy Vĩnh Phong sống buông thả bản thân. Lúc đó tôi đã cho rằng những công tử nhà giàu thiếu thốn sự quan tâm từ gia đình đều như vậy, vì họ chẳng cần phải lo nghĩ gì cho cuộc sống của mình. Nhưng sao có lúc tôi lại thấy anh như một chàng trai đơn độc ngồi tựa lưng vào tường, tay ân cần nâng niu một con chim nhỏ yếu ớt?

Tôi thật sự gặp lại Lâm Vĩnh Phong sau một tuần, khi bản thân vô tình bị biến thành đồ chơi cho một trò mang tên “cá cược” vốn đã trở nên quen thuộc với anh và những bạn học có gia thế. Đơn giản, tôi trước đó luôn cố giữ mình trầm lặng, không kết giao hay để ý đến những lời trọc ghẹo kiểu đùa cợt chẳng hoa kia nên bị coi là “nữ sinh mới luôn làm ra vẻ ngây thơ, thanh cao giả tạo.” Họ chơi cá cược xem rốt cuộc có thể “gỡ bộ mặt” đã gán cho tôi đó trong bao lâu, xem rốt cục trong bao lâu tôi sẽ bị dụ dỗ và cho đi nư hôn một cách dễ dàng. Tôi thật sự thấy mình đơn độc và lẻ loi... Nhưng chính anh - Lâm Vĩnh Phong đã kéo tôi ra khỏi không gian ngột ngạt đến khó thở đó.

Anh nói anh biết tôi không phải loại người dễ dãi, anh nói tôi là cô gái khiến anh thật sự trân trọng. Người cao ngạo như anh thậm chí vì tôi mà chịu một cái tát do phá luật trước mặt rất nhiều người...

Từ hôm đó tôi gặp anh nhiều, thường là vào những khoảng lặng. Sống giữa một nơi ngọt ngào với đầy rẫy những ánh mắt bồn chồn cùng nụ cười mỉa mai, nơi miệng lưỡi con người sắc nhọn như lưỡi dao dễ dàng rướm máu, nơi vốn không tồn tại hai chữ “lòng tin” hay “tình bạn”, tôi chỉ có thể tìm thấy một khoảng yên bình nhỏ bé của mình bay theo cơn gió khẽ thoảng kia. Đó là lúc tôi lặng lẽ tìm ra sân sau chăm sóc cho chú chim nhỏ đáng thương, hay mỗi buổi đêm lang thang bước theo bóng anh trên con đường thẳng tắp.

Nhưng giống như đang bị lạc giữa một mê cung mà xung quanh là những âm thanh ừ ừ mờ mịt, tôi thật sự đã mệt mỏi, thật sự đã gục ngã, đặc biệt là khi bị người bạn cùng phòng mà tôi vốn cho là thân thiết lừa gạt và vu oan – khi nhận ra cái tình bạn mà tôi vẫn luôn trân trọng lại rẻ mạt và đáng khinh đến thế. Và... lại là anh một lần nữa đưa về phía tôi một cánh tay...

Anh xuất hiện trong lúc tôi yếu đuối và đơn độc nhất, và không hiểu sao giọng nói anh khi ấy lại có gì đó thật mỏng manh:

“Cô... vừa yếu đuối vừa ngốc nghếch, sao có thể tồn tại ở đây được hả?”

Tôi thấy khóe mắt mình hơi cay cay, rồi bỗng nhiên một giọt nước không kiểm soát được cứ bất giác mà rơi xuống. Tôi không rõ lí do thật sự khiến mình khóc, là nghĩ tới người “bạn thân” kia, nghĩ tới những ấm ức của mình suốt thời gian qua hay chính lúc này đang thấy được nét cô đơn đau khổ khó lí giải sâu trong đáy mắt đang hướng về hư vô của người ấy?

“Cô khóc gì chứ?”

Tôi không muốn khóc, cũng không muốn mình yếu đuối, nhưng nước mắt lại cứ thế nối đuôi nhau tuôn ra ngày càng nhiều.

“Làm ơn đừng khóc trước mặt tôi...”

Trong ánh nhìn bị nước mắt làm cho mập mờ, tôi thấy chân mày anh khẽ nhíu, nét đau khổ phảng phất ngày càng đậm, có gì đó dẫn dắt đấu tranh.

“Đã nói đừng khóc, cô cứ khóc như vậy... tôi... có thể làm gì được chứ?”

Như vậy, anh với tay ôm lấy tôi vào lòng - cái ôm ấm áp nhất mà tôi có thể cảm nhận thấy. Về sau, mỗi lần anh mở ra vòng tay của mình để ôm tôi, dường như luôn có đôi chút đắn đo khó hiểu.

Từ sau ngày hôm đó, tôi thường thấy một Lâm Vĩnh Phong đơn độc ngồi lặng lẽ trong làn gió, một Lâm Vĩnh Phong ân cần chăm sóc cho một chú chim nhỏ bị thương. Anh ấy nói tôi đã giúp anh ấy hiểu “con người còn sống được ngày nào thì nên sống thật ý nghĩa ngày ấy” . Vậy mà lúc đó tôi thật ngốc nghếch khi đã không hiểu.

Con chim nhỏ kia giờ trông đã khỏe mạnh và có sức sống hơn, chúng tôi đã rất vui vẻ mà quên đi một điều - nó có bệnh-cái bệnh mà người chủ cửa hàng kia đã nói là “sớm muộn gì cũng chết”.

Cho đến một buổi sáng, tôi đi tới nhà kho như thói quen, bắt gặp anh đang đứng lặng cười ngây ngốc nhìn con chim đã chết cứng trong cái hộp. Ánh mắt anh lúc này trông mơ hồ mà mờ mịt như màn đêm bao la.

“Có lẽ thời gian vừa qua anh đã quên mất một điều gì đó...”

Anh ấy vẫn thường nói ra những câu khó hiểu như vậy, giống như lúc này. Rồi anh ngẩn ngơ quay sang tôi:

“Nó chết rồi, rốt cục thì cũng chết rồi, vậy từ giờ em cũng không cần phải tới nơi này nữa.”

Câu nói này của anh là sao? Có phải anh muốn bảo tôi hãy rời khỏi anh? Nhưng tôi, và có lẽ anh cũng biết là tôi không thể.

“Em... giờ không thể rời khỏi nơi này nữa...”

“Tại sao? Nơi đây vốn chẳng hề tốt đẹp gì cả.” - Ánh mắt anh nhìn tôi, tôi thật sự muốn hỏi tại sao nó lại luôn cứ dâng đầy đau khổ dần vật như vậy?

Còn... về câu hỏi đó của anh... tôi thực sự đã biết được câu trả lời...

“Vì, em đã quen với sự ấm áp của nơi này mất rồi. Em... thật sự đã yêu anh

mất rồi!”

Nói ra điều này, tôi thấy anh quay mặt sang phía ngoài cửa sổ, không còn nhìn vào tôi. Tôi tiến tới chủ động hôn lên cánh môi ấm nóng của anh. Không biết điều gì khiến anh đau khổ như vậy, nhưng chỉ biết là giờ tôi không thể buông tay được nữa rồi.

Khi đôi môi của tôi định rời khỏi, anh bỗng nhiên giữ chặt đầu tôi, giữ chặt nụ hôn đã khắc sâu trong tôi đến mãi tận sau này.

Rất lâu... anh lại ôm tôi thật chặt, ghì cầm lên một bên vai tôi như nín giữ một thứ mà chỉ sợ buông tay sẽ tan biến.

“Hãy cho anh ích kỉ một ngày, chỉ một ngày thôi!”

Ngày hôm đó đã trở thành ngày hạnh phúc nhất, cũng là đáng nhớ nhất trong cuộc đời tôi - ngày mà tay của chúng tôi đan chặt vào nhau ở mọi nơi đi tới - ngày tôi đã thấy anh thật sự mỉm cười.

Nhưng ...tất cả cũng chỉ trong một ngày-một ngày cho mãi mãi.

Từ hôm sau đó tôi đã không thấy anh, anh không đến trường, cũng không sao liên lạc.

Ba hôm nữa như thế...

Đến hôm thứ năm, tôi lại đột ngột biết tin anh ấy sẽ sang Ý, sẽ rời khỏi đây, sẽ rời khỏi tôi - sáng mai là khởi hành rồi. Trong đầu tôi lúc đó hiện ra một câu hỏi lớn :“Tại sao anh không nói gì với tôi?”

Tối hôm đó tôi đã tới con đường ven hồ, quả nhiên anh ấy ở đây. Vẫn là mái tóc bông bênh trong gió lộng như tôi đã thấy trong lần gặp đầu.

“Tại sao không nói gì với em?”

Tôi đã hỏi anh điều muốn hỏi, nhưng lời đáp nhận được là:

“Giữa chúng ta vốn chẳng hề có gì.”

Và rồi anh ấy quay bước thật nhanh, lại thật nhanh khuất bóng sau bức tường lớn - Đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy anh, lần cuối cùng trong cả quãng đời còn lại.

Anh trước đó nói tôi ngốc nghếch. Phải, tôi quả thật quá ngu ngốc - ngốc đến mức phải hơn một năm sau đó tôi mới biết được anh đã lừa dối mình. Ngốc đến mức suốt một năm đó tôi đã hận anh, đã cố gắng để quên anh. Ngốc đến mức không nhìn kĩ để khắc sâu cái khoảnh khắc cuối cùng được nhìn thấy anh tối hôm đó. Ngốc đến mức không biết được rằng, vì yêu tôi mà anh đã phải tự đau khổ và dẫn vật như thế nào, vì yêu tôi mà anh thậm chí phải nhắm mắt lên đường ở một nơi xa lạ, một mình chịu đựng những ngày tháng đau đớn cuối cùng của căn bệnh hiểm nghèo.

Lâm Vĩnh Phong... chính là kẻ tàn nhẫn nhất trên đời, còn Triệu Vy tôi lại là kẻ ngu ngốc nhất trên đời...

Hơn một năm sau cái ngày anh đột nhiên rời khỏi, tôi khi đó tất nhiên chưa hề quên anh, đúng hơn là chưa hề quên đi một chút kí ức gì về anh. Hôm đó, một người bác sĩ, cũng là người bạn của anh đến tìm gặp và rồi dội vào trái tim tôi một khối đá lạnh, rất lạnh...khiến nó tê dại và đau buốt...

“Cậu ấy đã mất một năm trước vì căn bệnh ung thư máu...”

...

“Phong đã bảo tôi đừng cho cô biết điều gì, nhưng ánh mắt của cậu ấy trước lúc ra đi cứ khiến tôi dẫn vật mình mãi. Trong lúc đau đớn nhất, cô có biết cậu ấy đã nói gì không? Cậu ấy nằm lặng lẽ trên giường bệnh chịu đựng cơn đau hành hạ, ánh mắt mơ hồ nhìn vô định lên tấm trần màu trắng, lại cất giọng trầm khàn nói với tôi:

“Thiên, tớ đã lừa dối cô ấy mà ra đi, đó là tội lỗi rất lớn phải không? Có khi nào ông trời sẽ vì vậy mà trừng phạt tớ kiếp sau không thể nào gặp lại được cô ấy nữa...”

...

Nghe những lời đau đớn đến cào xé tâm can này, nước mắt tôi cứ thế tuôn



rơi, rơi mãi... rơi thành một màn trắng xóa đến không sao có thể xóa mờ...

Tôi cuối cùng có thể hiểu được, chỉ là đã quá muộn:

Vì sao sau khi tôi nói tôi yêu anh, anh lại bất chợt quay mặt về phía kia – có lẽ là để che dấu đi đau khổ.

Vì sao trong nụ hôn rất sâu ấy, tôi lại cảm giác được có vị gì đó mằn mặn – có lẽ là vị của những giọt nước mắt hiếm hoi từ anh.

Vì sao lúc đó anh lại ôm tôi chặt đến khó thở như vậy – có lẽ vì đó là cái ôm quyến luyến cuối cùng.

Vì sao buổi tối hôm đó anh ấy lại vội vàng quay bước đến vậy – có lẽ... có khi nào anh ấy đã khụy ngã ngay khi khuất bóng sau bức tường cao lớn kia...

...

Cho tới tận bây giờ -sau bốn năm, mà có lẽ là sẽ rất lâu, rất lâu nữa, tôi vẫn sẽ luôn tự mang trong mình một câu hỏi: “Nếu tôi yêu anh ấy hơn một chút, nếu lúc đó tôi không đành lòng mà chạy theo anh ấy, có phải tới giờ tôi sẽ không phải dẫn vạt mỗi khi nghĩ tới cái bóng dáng của anh trong khoảnh khắc cuối cùng?...”

...

Người bác sĩ kia khi tới gặp còn mang cho tôi một bức tranh, bức tranh mang tâm tư chôn giấu của anh trong những ngày tháng cuối cùng, bức tranh vẽ một cô gái đứng yên bình trong ánh đèn nhàn nhạt của đêm, thả mình trôi theo tiếng thở dịu êm của làn gió...

...

Chúng ta bất công biết bao với những nỗ lực của chính mình vì chỉ biết đánh giá chúng theo kết quả

Antoine de Saint Exupery